

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 43/2021/HS-ST

Ngày: 27 - 4 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông phạm Xuân Đính
Bà Hồ Thị Xuân Thiều

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Thanh Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Thân Văn Chèo – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 09/4/2021 đối với bị cáo:

ĐẶNG THANH B, sinh năm 1976 tại Hà Tĩnh; Nơi ĐKKHKT: tổ 5, ấp 5, xã Minh T, huyện Chơn Th, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thanh H và bà Đào Thị T; vợ Nguyễn Thị T; con có 02 người, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/01/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:Cháu Nguyễn Đình Thị Hà M, sinh ngày 14/3/2006; Địa chỉ cư trú: Ấp 1, xã Minh L, huyện Chơn Th, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu Hà M: Ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1957; Địa chỉ cư trú: Ấp 1, xã Minh L, huyện Chơn Th, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Hà M: Bà Phan Thị V - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 11/10/2020, Đặng Thanh B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 93P1-7348 đến nhà ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1957, nơi cư trú: ấp 1, xã Minh L, huyện Chơn Th, tỉnh B Phước để gặp ông H. Khi đến cổng nhà ông H thì B cháu Nguyễn Đình Thị Hà M, sinh ngày 14/03/2006 (con gái ông H) đi ra gặp B và nói “*Bố không ở nhà*”. Do có tình cảm với cháu M nên B dùng tay chỉ và nói cháu M đi xuống vườn cao su của ông H để nói chuyện. Cháu M nghĩ B muốn gặp nói chuyện với M nên gật đầu đồng ý rồi đi bộ xuống vườn cao su của gia đình. Sau đó, B điều khiển xe mô tô đến vườn điều gần vườn cao su của ông H rồi để xe tại đây và đi bộ đến vườn cao su của ông H để gặp cháu M. B và cháu M gặp nhau tại căn nhà hoang trong vườn cao su của gia đình ông H. B nói cháu M đi vào trong nhà hoang nói chuyện rồi cùng cháu M đi vào khu vực bếp của căn nhà hoang. Tại đây, B đứng đối diện đẩy cháu M đứng dựa vào tường rồi dùng tay ôm, sờ ngực, sờ mông và âm hộ của cháu M. Lúc này, ông Nguyễn Đình Bên, sinh năm 1962 (là anh rể của ông Hà) nhà ở đối diện nhà ông Hà nhìn thấy B cùng cháu M đi xuống vườn cao su. Ông Bên đi đến nhà ông Hà gặp bà Trần Thị Dần, sinh năm 1975 (là vợ của ông Hà) nói cho bà Dần biết. Bà Dần đi bộ đến căn nhà hoang trong vườn cao su để tìm cháu M thì nhìn thấy B đang đứng ôm cháu M đứng dựa sát tường và dùng tay sờ cơ thể của cháu M. Bà D chửi B “*Mày kiếm chuyện chơi với chồng tao để hại đời con gái tao à*”. B nói “*cháu có làm gì đâu cô*” rồi bỏ chạy đến lấy xe mô tô điều khiển về nhà. Bà D dẫn cháu M về nhà sau đó kể lại cho ông Hà nghe. Ngày 28/10/2020, ông H đưa cháu M đến Công an xã Minh Lập, huyện Chơn Thành tố cáo hành vi phạm tội của B.

Giấy chứng nhận thương tích của bệnh viện đa khoa tỉnh B Phước số 364/CN ngày 02/11/2020 cấp cho Nguyễn Đình Thị Hà M thể hiện như sau: màng trinh bị seọ rách cũ tại vị trí 6 giờ, 9 giờ.

Kết luận giám định pháp y về tình dục số 343/2020/TD ngày 03/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: Môi lớn, môi bé, âm hộ, âm đạo, tầng sinh môn, hậu môn không thấy dấu vết tổn thương; Màng trinh: Giãn, đường kính

khoảng 1,5cm; có vết rách cũ sâu đến chân trinh ở vị trí 6 giờ; vết rách cũ nông ở vị trí 9 giờ; không bầm tím; không sung huyết. Hiện tại không có thai.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Thanh B đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Đình Thị Hà M là ông Nguyễn Đình H số tiền 80.000.000 đồng. Ông H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Bản cáo trạng số 42/Ctr-VKS ngày 16/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Đặng Thanh B về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; đã bồi thường cho đại diện người bị hại; bị cáo lao động chính trong gia đình. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Đặng Thanh B phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” và áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Thanh B mức án từ 08 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành còn đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu M: Không đồng ý với tội danh, điều luật như Viện kiểm sát truy tố và đề nghị trả hồ sơ điều tra bổ sung làm rõ hành vi của bị cáo Đặng Thanh B đối với cháu Hà M là có hành vi Giao cấu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi bị hại và gia đình bị hại, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 11/10/2020, tại ấp 1, xã Minh L, huyện Chơn Th, tỉnh B Phước. Đặng Thành B có hành vi ôm, hôn, sờ mông, sờ ngực và âm hộ của cháu Nguyễn Đình Thị Hà M là người dưới 16 tuổi (14 tuổi 6 tháng 27 ngày). Như vậy, hành vi của Đặng Thanh B đủ yếu tố cấu thành tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh B Phước truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe, nhân phẩm danh dự của người bị hại, đến quyền được chăm sóc và bảo vệ của trẻ em. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo giao cấu với cháu Vy khi cháu mới 14 tuổi 06 tháng 27 ngày tuổi, mặc dù có sự đồng ý của bị hại, nhưng ở độ tuổi này cháu M chưa phát triển đầy đủ về tâm sinh lý và sức khỏe, còn hạn chế về nhận thức và kinh nghiệm sống nên việc quan hệ tình dục sẽ gây nguy hiểm cho sự phát triển B thường, đặc biệt gây nguy hại đến sức khỏe, danh dự của cháu M sau này. Trong vụ án này, bị cáo là người chủ động, biết rõ cháu còn nhỏ tuổi nhưng vì ham muốn dục vọng, bị cáo đã thực hiện hành vi dâm ô với người dưới 16 tuổi nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho đại diện

người bị hại; bị cáo chưa tiền án, tiền sự. Gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Nên bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không ảnh hưởng tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh B Phước về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu M: đề nghị trả hồ sơ điều tra bổ sung làm rõ hành vi của bị cáo Đặng Thanh B đối với cháu Hà M là có hành vi Giao cấu là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 80.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 146; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

2. Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh B phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

3. Xử phạt bị cáo Đặng Thanh B 01(một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/4/2021.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Minh Thắng, huyện Chơn Thành, tỉnh B Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4 Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Đặng Thanh B phải chịu là 200.000 đồng.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Võ Văn Vân